

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 5 năm 2021

Số: **230/2021/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 250/2021/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021, giữa:

*** Nguyên đơn:** Anh Dương Văn V, sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm C, xã Q, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

*** Bị đơn:** Chị Trần Thị T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Xóm C, xã Q, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Dương Văn V và chị Trần Thị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: anh Dương Văn V và chị Trần Thị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Vợ chồng không có con chung

2.3 Về tài sản chung, công nợ chung, tài sản cho vay: anh Việt và chị Thuận xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Dương Văn V tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000455 ngày 13/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn trả cho anh V số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- T.H.A DS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND xã Q
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thanh Trúc